Logo Protea Image not found or type unknown

# PHIẾU KẾT CA - PROTEA GARDEN

Mã phiếu: 34 | Ngày: 20/12/2025 22:28

## Thông tin ca làm việc

**Người tạo:** Thúy Vy

**Doanh thu:** 8.454.300 đ

**Tiền mặt:** 3.956.000 đ

**Chuyển khoản Tingbox:** 44.983.000 đ

**Tiền cơm phần:** 0 đ

**Tiền ve chai:** 0 đ

**Tiền xe hơi:** 0 đ

**Doanh thu cả ngày:** 13.900.700 đ

**Tiền mặt cả ngày:** 7.556.000 đ

**Chuyển khoản cả ngày:** 46.729.500 đ

**Tiền cơm phần cả ngày:** 100 đ

**Tiền ve chai cả ngày:** 0 đ

**Tiền xe hơi cả ngày:** 0 đ

## Nguyên vật liệu cuối ca

| STT | Tên | Tồn thực tế | Cần bổ sung | Bổ sung thực tế | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 1 | Bánh Orio | 4.00 Cái | 0.69 Cây | 1.00 Cây | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 2 | Bột Cacao | 50.00 gram | 0.90 Gói | 0.00 Gói | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 3 | Bột Đá Xay | 882.00 gram | 0.12 Gói | 0.00 Gói | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 4 | Bột Milk Foam | 164.00 gram | 0.84 Gói | 0.00 Gói | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 5 | Bơ Đậu Phộng | 203.00 gram | 0.00 hủ | 0.00 hủ | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 6 | Cà Phê | 701.00 gram | 0.00 túi | 0.00 túi | Bổ sung thực tế cuối ca |

| STT | Tên | Tồn thực tế | Cần bổ sung | Bổ sung thực tế | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 7 | Đào Ngâm | 695.00 gram | 0.00 Hộp | 0.00 Hộp | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 8 | Bánh thuyền hạt | 942.00 gram | 0.00 gói | 1.00 gói | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 9 | Syrup Đường Đen | 927.00 ml | 0.00 chai | 0.00 chai | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 10 | Hồng Trà | 48.00 gram | 0.00 Gói | 4.00 Gói | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 11 | Soda | 10.00 lon | 0.00 Lon | 12.00 Lon | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 12 | Mứt yuzu cam vàng | 874.00 gram | 0.00 chai | 0.00 chai | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 13 | Syrup Bạc Hà | 490.00 ml | 0.00 Chai | 0.00 Chai | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 14 | Syrup Lựu Đỏ | 562.00 ml | 0.00 Chai | 0.00 Chai | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 15 | Mứt Chanh Dây | 521.00 ml | 0.00 Chai | 0.00 Chai | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 16 | Mứt Kiwi | 167.00 ml | 0.00 Chai | 0.00 Chai | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 17 | Mứt Mãng Cầu | 875.00 ml | 0.00 Chai | 0.00 Chai | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 18 | Mứt Việt Quất | 818.00 ml | 0.00 Chai | 0.00 Chai | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 19 | Mứt Xoài | 185.00 ml | 0.00 Chai | 0.00 Chai | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 20 | Sữa Tươi Không Đường | 1019.00 ml | 0.00 Hộp | 2.00 Hộp | Bổ sung thực tế cuối ca |

| STT | Tên | Tồn thực tế | Cần bổ sung | Bổ sung thực tế | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 21 | Syrup Curacao | 922.00 ml | 0.00 Chai | 0.00 Chai | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 22 | Syrup Đào | 1091.00 ml | 0.00 Chai | 0.00 Chai | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 23 | Trà Ô Long | 88.00 gram | 0.00 Gói | 0.00 Gói | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 24 | Trà Ô Long Đào | 118.00 gram | 0.00 Gói | 0.00 Gói | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 25 | Sốt Matcha | 583.00 ml | 0.00 Chai | 1.00 Chai | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 26 | Sốt Caramel | 283.00 ml | 0.00 Chai | 0.00 Chai | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 27 | Sốt Chocolate | 135.00 ml | 0.00 Chai | 0.00 Chai | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 28 | Syrup Táo | 160.00 ml | 0.00 Chai | 0.00 Chai | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 29 | Bột Kem Muối | 175.00 ml | 0.00 Gói | 0.00 Gói | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 30 | mứt bắp nữ hoàng | 15.00 ml | 0.00 Hộp | 0.00 Hộp | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 31 | mứt hồng chín | 8.00 ml | 0.00 chai | 0.00 chai | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 32 | Bia Heineken bạc | 6.00 Lon | 0.00 Lon | 0.00 Lon | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 33 | Bia Heineken xanh | 9.00 Lon | 0.00 lon | 0.00 lon | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 34 | Cam | 9288.00 gram | 0.00 Kg | 9728.00 Kg | Bổ sung thực tế cuối ca |

| STT | Tên | Tồn thực tế | Cần bổ sung | Bổ sung thực tế | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 35 | Cà Rốt | 7500.00 gram | 0.00 Kg | 0.00 Kg | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 36 | Bánh yến mạch gạo lức đỏ | 649.00 gram | 0.00 gram | 452.00 gram | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 37 | Coca Cola | 4.00 lon | 0.00 lon | 0.00 lon | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 38 | Dưa Hấu | 2083.00 | 0.00 Trái | 2083.00 Trái | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 39 | Pepsi | 12.00 lon | 0.00 lon | 0.00 lon | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 40 | Trà dưỡng tâm | 11.00 Gói | 0.00 Gói | 8.00 Gói | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 41 | Trà dưỡng nhan | 16.00 Gói | 0.00 Gói | 8.00 Gói | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 42 | Đậu Phộng Tỏi Ớt | 24.00 Gói | 0.00 Gói | 0.00 Gói | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 43 | Đậu Phộng Tôm - Rong Biển | 7.00 Gói | 0.00 Gói | 0.00 Gói | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 44 | Hạt Mix | 23.00 Gói | 0.00 Gói | 0.00 Gói | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 45 | Hướng Dương | 10.00 Gói | 0.00 Gói | 0.00 Gói | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 46 | Hạt Chia | 37.00 Gram | 0.00 Gram | 0.00 Gram | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 47 | Bánh yến mạch gạo lức đỏ muối hồng | 3.00 Bịch | 0.00 Bịch | 0.00 Bịch | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 48 | Bột Matcha | 205.00 gram | 0.00 Gói | 0.00 Gói | Bổ sung thực tế cuối ca |

| Người lập phiếu | Người duyệt |
| --- | --- |
| ..... | ..... |